

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

Số: 38121000117

Chứng nhận lần đầu, ngày 01 tháng 8 năm 2012

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11, ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH, ngày 19/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Về việc ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ văn bản số 8674/BCT-TCNL, ngày 20/9/2011 của Bộ Công thương về việc bổ sung dự án thủy điện Đăk Bla 1 vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Kon Tum;

Xét Bản đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty cổ phần Tân Phát (kèm theo hồ sơ dự án) và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1292/TTr-SKHĐT ngày 25/7/2012,

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**Chứng nhận: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÁT**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100160054, do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 17/4/2012.

Đại diện bởi: Ông NGUYỄN NGỌC TUÔNG

Sinh ngày: 10/10/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 233 201 729 Ngày cấp: 18/01/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Kon Tum.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô T2, khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện tại: Lô T2, khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty.

**Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:**

**Điều 1.** Tên dự án: Thủy điện Đăk Bla 1.

**Điều 2.** Mục tiêu và quy mô:

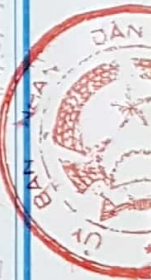
- Mục tiêu: Sản xuất điện năng để bán cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Quy mô: Công suất lắp máy 15MW (điện lượng trung bình hàng năm: 60,21 triệu Kw/h).

**Điều 3.** Địa điểm thực hiện và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm thực hiện: xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích đất sử dụng: 145,83 ha; Trong đó:



+ Diện tích chiếm đất vĩnh viễn: 132,29 ha; trong đó: Đất công trình chính: 21,99 ha (Đất cây bụi ven sông: 15,67 ha; đất nương rẫy, trồng cây hàng năm: 6,32 ha) và đất khu vực lòng hồ: 110,3 ha (Đất nương rẫy, trồng cây hàng năm: 38,72 ha; đất trồng lúa 02 vụ: 5,6 ha; đất trồng lúa 01 vụ: 3,1 ha; đất ao, hồ nuôi cá: 0,08 ha; đất sông suối, bãi bồi, đồi trọc: 30,85 ha).

+ Diện tích đất chiếm dụng tạm thời: 13,54 ha; trong đó: Đất cây bụi ven sông: 12,46 ha; đất sông suối, bãi bồi, đồi trọc: 1,08 ha.

**Điều 4.** Tổng vốn đầu tư: 497.438.000.000 Việt Nam Đồng.

Trong đó: Vốn góp của công ty: 149.231.000.000 Việt Nam Đồng.

**Điều 5.** Thời hạn thực hiện dự án: 30 (ba mươi) năm, kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

**Điều 6.** Tiến độ thực hiện dự án: 2012 - 2015.

**Điều 7.** Các ưu đãi đối với dự án:

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 8.** Trách nhiệm của nhà đầu tư:

- Làm thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định của Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/08/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, lao động, quản lý và bảo vệ rừng và các quy định khác có liên quan; thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định canh, định cư trước khi triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 9.** Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư nếu nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và chấm dứt hoạt động của dự án. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

**Điều 10.** Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH**

Số: 38121000117

*Chứng nhận lần đầu: Ngày 01 tháng 8 năm 2012*

*Chứng nhận thay đổi lần thứ 1: Ngày ~~14~~ tháng ~~01~~ năm 2014*

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11, ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH, ngày 19/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Về việc ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;

Xét Bản đề nghị điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư của Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Việt, ngày 26/12/2013 (kèm theo hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư dự án Thủy điện Đắk Bla 1) và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum tại Tờ trình số 27/TTr-SKHĐT, ngày 07/01/2014,

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**Chứng nhận: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRUNG VIỆT**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100221010 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 27/5/2013.
  - Đại diện bởi: **NGUYỄN VĂN THANH** (Nam)
  - Sinh ngày: 12/4/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
  - Chứng minh nhân dân số: 240818778 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 12/7/2002.
  - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, Xã Ea Ral, Huyện Ea H'Leo, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
  - Chỗ ở hiện tại: Thôn 7, Xã Ea Ral, Huyện Ea H'Leo, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
  - Chức vụ: Giám đốc.
- (Lý do: Chuyển nhượng dự án từ Công ty cổ phần Tấn Phát sang Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Việt).



**Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000117 do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp chứng nhận lần đầu ngày 01/8/2012 đối với Dự án Thủy điện Đăk Bla 1 như sau:**

Điều 1. Các điều khoản sau đây của Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000117 do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp chứng nhận lần đầu ngày 01/8/2012 được điều chỉnh như sau:

- Điều 3 được điều chỉnh như sau:

Diện tích đất sử dụng: 145,83 ha; Trong đó:

+ Diện tích chiếm đất vĩnh viễn: 132,29 ha; trong đó: Đất công trình chính: 21,99 ha (*Đất cây bụi ven sông: 15,67 ha; đất nương rẫy, trồng cây hàng năm: 6,32 ha*) và đất khu vực lòng hồ: 110,3 ha (*Đất nương rẫy, trồng cây hàng năm: 38,72 ha; đất trồng lúa 02 vụ: 5,6 ha; đất trồng lúa 01 vụ: 3,1 ha; đất ao, hồ nuôi cá: 0,08 ha; đất cây bụi ven sông: 31,95 ha; đất sông suối, bãi bồi, đồi trọc: 30,85 ha*)

+ Diện tích đất chiếm dụng tạm thời: 13,54 ha; trong đó: Đất cây bụi ven sông: 12,46 ha; đất sông suối, bãi bồi, đồi trọc: 1,08 ha.

- Điều 6 được điều chỉnh như sau:

+ Tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh: 2014-2017.

**Điều 2.** Mọi điều khoản khác tại Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000117 do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp chứng nhận lần đầu ngày 01/8/2012 vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Nguyễn Đức Tuy**



**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tờ trình số 01/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2016 (kèm theo Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư ngày 06/01/2016 và hồ sơ dự án của Công ty TNHH Trung Việt),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH TRUNG VIỆT**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100221010 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 22/3/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/8/2015.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô T2, Khu Công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Việt Nam.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp gồm:

**1. Ông VÕ QUỐC VƯƠNG**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/3/1975

Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 233192936

Ngày cấp: 25/11/2014

Nơi cấp: Kon Tum.

Địa chỉ thường trú: Đường số 2, Khu quy hoạch nhà máy bia, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Đường số 2, Khu quy hoạch nhà máy bia, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Việt Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

**2. Ông TRẦN QUANG CHUNG**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 31/10/1983

Quốc tịch: Việt Nam

Hộ chiếu số: 001083004464



Ngày cấp: 23/10/2014  
DLQG về dân cư.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và

Địa chỉ thường trú: Số nhà 114, đường Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 114, đường Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

### **Điều 1. Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: THỦY ĐIỆN ĐẮK BLA 1
2. Mục tiêu dự án: Sản xuất điện năng để bán cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
3. Quy mô dự án: Công suất thiết kế: 15 MW; lượng điện trung bình hàng năm: 60,21 triệu Kwh/năm.
4. Địa điểm thực hiện dự án: xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum
5. Diện tích mặt đất sử dụng: 145,83 ha.
6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 562.904.750.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi hai tỷ, chín trăm linh bốn triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

*Trong đó:*

- Vốn góp để thực hiện dự án là: 168.871.425.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám tỷ, tám trăm bảy mươi một triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), chiếm 30% tổng vốn đầu tư.

- Vốn vay: 394.033.325.000 đồng (*Ba trăm chín mươi bốn tỷ, không trăm ba mươi ba triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), chiếm tỷ lệ 70% tổng vốn đầu tư

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 30 năm, kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu.

8. Tiến độ thực hiện dự án: 2014 - 2017.

### **Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không tiếp tục thực hiện đầu tư hoặc thực hiện chậm tiến



độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; Công ty TNHH Trung Việt được cấp 01 bản; 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP<sub>KTTT</sub>;
- Lưu: VT, KTN8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Tuy**

